

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7 - HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2026/HS - ST
Ngày 28/01/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:

Ông Nguyễn Thanh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Văn Xuyên;

Ông Nguyễn Văn Vỹ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 7 – Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 239/2025/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 276/2025/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Cao Hữu L, sinh năm 2001 tại Hà Nội; Căn cước công dân số 001201016688; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Đội 13, thôn Nguyên K, xã Phúc T, thành phố H; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Cao Thanh S và bà: Trịnh Thị K; vợ: Bùi Thị H; con: Có 02 con (con lớn sinh năm 2022, con nhỏ sinh năm 2025); tiền án: Ngày 26/01/2022, Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội Cướp tài sản theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự 2015 (Bản án số 17/2022/HSST), chấp hành xong hình phạt ngày 07/02/2024 (Chưa được xóa án tích); tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam từ ngày 25/7/2025 đến nay tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

2. Nguyễn Diên N, sinh năm 2002 tại Hà Nội; Căn cước công dân số: 001202043067; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Đình T, xã Thư L, thành phố H; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Diên C và bà: Nguyễn Thị V; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

3. Nguyễn Mạnh T, sinh năm 2000 tại Hà Nội; Căn cước công dân số: 001200012595; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Cán K, xã Phúc T, thành phố H; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Tiến N và bà: Tô Thị Đ; vợ: Nguyễn Thị Trà M; con: có 02 con (con lớn sinh năm 2021, con nhỏ sinh năm 2024); tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

4. Phan Nhất T, sinh năm 2002 tại Hà Nội; Căn cước công dân số 001202024111; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Cán K, xã Phúc T, thành phố H; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phan Văn M (đã chết) và bà: Nguyễn Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân:

- Ngày 05/02/2018: Công an huyện Đông Anh, Hà Nội ra Quyết định XPHC số 56B, số tiền 1.325.000 đồng về hành vi Tàng trữ công cụ phương tiện thường dùng trong sản xuất nhằm Gây rối trật tự công cộng.

- Ngày 10/7/2019, Công an huyện Đông Anh, Hà Nội ra Quyết định XPHC số 113, phạt tiền 350.000 đồng về hành vi đánh nhau.

- Ngày 15/01/2020: Công an huyện Đông Anh Quyết định XPHC, phạt tiền 375.000 đồng về hành vi ném gạch vào người khác. Đã chấp hành xong.

- Ngày 28/08/2020: Công an huyện Sóc Sơn ra Quyết định XPHC số 60, phạt tiền 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) về hành vi Gây mất trật tự công cộng.

- Ngày 28/01/2022: Công an huyện Đông Anh ra Quyết định XPHC số 90/QĐ-XPHC, phạt tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) về hành vi có lời nói, cử chỉ xúc phạm danh dự, nhân phẩm... người khác.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 25/7/2025 đến nay tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

5. Nguyễn Đức H, sinh ngày: 18/7/2005 tại Hà Nội; Căn cước công dân số 001205034366; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Tiên H, xã Phúc T, thành phố H; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Mạnh T và bà: Trần Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền án:

- Ngày 26/01/2022, TAND huyện Đông Anh tuyên phạt 30 tháng tù về tội Cướp tài sản theo quy định điểm d khoản 2 Điều 168 BLHS năm 2015 (theo bản án số 17/2022/HSST). Ra trại ngày 08/01/2024 (đã được xóa án tích).

Tiền sự : Không.

Nhân thân :

- Ngày 04/03/2021, Công an huyện Đông Anh, Hà Nội ra Quyết định XPHC số 445911, hình thức Cảnh cáo về hành vi Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác.

- Ngày 21/06/2021, Công an huyện Đông Anh, Hà Nội ra Quyết định XPHC số 94266, phạt Cảnh cáo về hành vi Xâm hại sức khỏe người khác.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 11/8/2025 đến nay tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

6. Nguyễn N L, sinh năm 2003 tại Hà Nội; Căn cước công dân số 001303009642; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Đình T, xã Thư L, thành phố H; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Diên C và bà: Nguyễn Thị V; chồng, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

7. Trần Việt H, sinh năm 2004 tại Hà Nội; Căn cước công dân số 001204031325; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Nguyên K, xã Phúc T, thành phố H; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn N và bà: Nguyễn Thị Đ; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 21/6/2021 Công an huyện Đông Anh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác, mức phạt 1.250.000đ; Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/7/2025 đến nay tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Phan Nhất T, sinh năm 2002. (Có mặt).

Trú tại: Thôn Cán K, xã Phúc T, thành phố H.

- *Người bào chữa cho bị cáo Phan Nhất T:* Luật sư Bùi Thị M và Luật sư Nguyễn Minh L – Luật sư Công ty Luật TNHH D, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội; Địa chỉ: Phòng 08 tầng 09 – Tòa nhà V, số 459C đường B, phường Bạch Mai, thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20h30' ngày 06/4/2025, Trần Việt H cùng Nguyễn N L, Nguyễn Diên N, Nguyễn Đức H và Bùi Xuân G (sinh năm: 1994; trú tại: Bản Chay, Xuân L, tỉnh Bắc Ninh) đến uống bia tại quán bia Trịnh Dân thuộc khu X2, xóm 6, thôn Nguyên Khê, xã Phúc Thịnh, thành phố Hà Nội. Khoảng 00h30' ngày 07/4/2025, sau khi đã uống bia, H1 mượn điện thoại của H2 gọi cho T để hẹn đánh nhau. Hai bên chửi nhau, thách thức qua điện thoại rồi hẹn nhau đến khu vực ngã tư 1/5 thuộc Khối phố Nguyên Khê, xã Phúc Thịnh để đánh nhau. Nghe thấy vậy, N đã can ngăn H1. Sau khi ăn xong, Linh điều khiển xe chở H2; N chở H1 và G đi lên QL3 về hướng ngã tư 01/5. Khi đến khu vực ngã tư 01/5 thì nhóm H1 gặp T, L và Tuấn đang ngồi ăn đêm tại quán ốc Dũng Nga thuộc Khối phố Nguyên Khê, xã Phúc Thịnh. Thấy nhóm của H1 đi đến, L chạy ra vây H1 và H1 quay lại. H2 xuống xe lao vào đánh T thì bị L lao đến dùng tay phải tát một phát vào mặt H2. H2 tiếp tục lao đến, dùng tay phải đấm một phát vào mặt T nên T và L dùng chân tay không

đánh nhiều phát vào vùng mặt và người H2. Thấy vậy, N và G lao đến dùng chân tay không đánh nhau với L còn H2 và H1 dùng chân tay không đánh nhau với T. Thấy L, T bị đánh nên Tuấn lao đến kéo H2 ngã xuống mặt đường rồi dùng chân phải đá nhiều phát vào mặt H2. Thấy vậy, Linh lấy thùng nhựa tại quán ốc Dũng Nga lao đến đập một phát vào lưng Tuấn. Bị đánh nên Tuấn bỏ chạy vào quán ốc rồi đứng dùng điện thoại quay lại sự việc. H2 đứng dậy tiếp tục lao đến cùng với H1 đánh T thì bị T vật ngã xuống đất và dùng chân đá nhiều phát vào mặt H2 đồng thời T cũng bị H1 đấm nhiều phát vào người. Sau đó, T bỏ chạy.

N, H2 quay lại cùng H1 và G đánh nhau với L. Bị đánh, L chạy vào quán ốc Dũng Nga, lấy 02 đĩa cầm ở 2 tay xông ra đâm về phía bụng, mặt N nhưng không trúng. G cầm ván gỗ kích thước 0,15x1m lấy ở vỉa hè lao vào đánh L thì được H2 can ngăn. H1 lao vào giằng được 01 đĩa của L đồng thời nhặt một mẫu gạch ven đường, một tay cầm đĩa, một tay cầm gạch lao vào dùng đĩa đâm về phía bụng của L nhưng L tránh được. Sau đó hai bên ngừng đánh nhau rồi mỗi nhóm đứng một bên lề đường QL3 chờ bố, thách thức nhau khoảng 10 phút rồi tự giải tán. Các đối tượng vút hung khí ở lề đường khu vực ngã tư 1/5 rồi bỏ đi.

Vật chứng tạm giữ của Nguyễn Mạnh T: 01 USB nhãn hiệu Kingston màu bạc, 8G bên trong chứa 04 đoạn video.

Cùng ngày, Cao Hữu L đến Công an xã Nguyên Khê nay là Công an xã Phúc Thịnh để trình báo sự việc. Tại Cơ quan Công an, Phan Nhất T, Trần Việt H, Nguyễn Đức H, Nguyễn Diên N, Nguyễn N L và Nguyễn Mạnh T khai nhận hành vi đánh nhau, gây rối trật tự công cộng phù hợp với tài liệu điều tra thu thập được.

Ngày 16/4/2025, Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Hà Nội quyết định Trưng cầu T tâm pháp y Hà Nội giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với Phan Nhất T. Ngày 25/4/2025, T tâm pháp y có kết luận giám định số 462/KLTTCT-TTPY xác định Phan Nhất T có các tổn thương sau:

- Sẹo sâu sát da mặt sau cánh tay trái: 01%
- Gãy xương mũi đã phẫu thuật nắn chỉnh: 09%
- Chấn thương cổ chân phải còn sưng nề mắt cá ngoài, không có vết thương, không tổn thương xương: Thông thư 22/2019/TT-BYT không có chương mục quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của bị can T tại thời điểm giám định là **10%** (mười phần trăm). Cơ chế hình thành thương tích: Do vật tày, tày có cạnh gây nên.

Ngày 16/4/2025, Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Hà Nội quyết định Trưng cầu T tâm pháp y Hà Nội giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với Cao Hữu L. Ngày 29/4/2025, T tâm pháp y có kết luận giám định số 474/KLTTCT-TTPY xác định Cao Hữu L có các tổn thương sau: Các chạm thương phần mềm vùng đầu mặt không để lại sẹo, không có vết biến đổi sắc tố da: **00%**; Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Cao Hữu L tại thời điểm giám định là: Không có tỷ lệ phần

trầm tổn thương cơ thể. Cơ chế hình thành thương tích: Các chạm thương của anh Cao Hữu L do vật tày gây ra.

Ngày 16/4/2025, Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Hà Nội quyết định Trưng cầu T tâm pháp y Hà Nội giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với Trần Việt H. Ngày 26/8/2025, T tâm pháp y có kết luận giám định số 968/KLTTCT-TTPY xác định Trần Việt H có các tổn thương sau: Các vết biến đổi sắc tố da ở vùng mặt, tay phải, gối 2 bên, mu chân phải: 01%; Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Việt H tại thời điểm giám định là **01%** (một phần trăm). Cơ chế hình thành thương tích: Do vật tày, vật tày có cạnh gây ra, các vật tày có thể là tay chân không, nền cứng, gậy tròn..., các vật tày có cạnh có thể là móng tay, nền cứng gỗ ghè, gậy vuông....

Đối với 01 đĩa L lấy tại quán Dững Nga, anh Dững không yêu cầu, đề nghị gì. Đối với mẫu gạch, ván gỗ và thùng nhựa H1, G, Linh nhặt tại khu vực hiện trường sau khi gây thương tích xong H1, G, Linh đều vứt bỏ tại hiện trường vụ án. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được.

Đối với 01 USB là vật chứng của vụ án, Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ, chuyển cùng hồ sơ vụ án phục vụ công tác xét xử.

Đối với Bùi Xuân G đã trốn khỏi nơi cư trú, không xác định đi đâu làm gì. Ngày 10/11/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội ra Quyết định truy nã bị can G, đồng thời Quyết định tách vụ án hình sự, tách Bùi Xuân G để tiếp tục điều tra, xử lý.

Về dân sự: Phan Nhất T yêu cầu các đối tượng bồi thường cho mình số tiền 20.000.000 đồng trong đó gồm 8.500.000 đồng là tiền điều trị thương tích, 11.500.000 đồng là tiền bồi dưỡng tổn thương cơ thể.

Tại bản Cáo trạng số 88/CT-VKS ngày 26/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Hà Nội truy tố các bị cáo Cao Hữu L, Nguyễn Diên N, Nguyễn Mạnh T, Phan Nhất T, Nguyễn Đức H, Nguyễn N L và Trần Việt H về tội Gây rối trật tự công cộng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố; các bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Hà Nội giữ quyền công tố sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh như Cáo trạng đã nêu, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; (thêm điểm h khoản 1 Điều 52 đối với Cao Hữu L); Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Đức H từ 27 tháng đến 30 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/8/2025.

Xử phạt: Cao Hữu L từ 24 tháng đến 27 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/7/2025.

- *Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối Phan Nhất T.*

Xử phạt: Phan Nhất T từ 27 tháng đến 30 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/7/2025.

- *Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Diên N và Nguyễn N L.*

Xử phạt: Nguyễn Diên N từ 24 tháng đến 27 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 48 tháng đến 54 tháng kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt: Nguyễn N L từ 24 tháng đến 27 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 48 tháng đến 54 tháng kể từ ngày tuyên án.

- *Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Mạnh T.*

Xử phạt: Nguyễn Mạnh T từ 24 tháng đến 27 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 48 tháng đến 54 tháng kể từ ngày tuyên án.

- *Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với Trần Việt H.*

Xử phạt: Trần Việt H từ 24 tháng đến 27 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 48 tháng đến 54 tháng kể từ ngày tuyên án. Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận gia đình các bị cáo Linh, N, H1, H2 đã bồi thường xong số tiền 20.000.000đ cho Phan Nhất T.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Phan Nhất T: Luật sư Nguyễn Minh Long trình bày: Ông nhất trí với tội danh do Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 truy tố tại phiên tòa. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét vai trò của bị cáo T là thứ yếu. Quá trình xảy ra xô xát đã bị thương tích, gia đình có công với cách mạng và hoàn cảnh khó khăn để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt. Đồng thời đề nghị xem xét việc gia đình các bị cáo Linh, N, H1, H2 đã bồi thường thiệt hại cho bị cáo T để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo Linh, N, H1, H2.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo,

những người tham gia tổ tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do có mâu thuẫn với nhau từ trước nên khoảng 00h30' ngày 06/4/2025, Nguyễn Đức H đã mượn điện thoại của Trần Việt H gọi cho Phan Nhật T để hẹn đánh nhau. Cùng ngày, nhóm của H1 gồm Nguyễn Đức H, Trần Việt H, Nguyễn Diên N, Nguyễn N L và Bùi Xuân G đã gặp nhóm của T gồm Phan Nhật T, Cao Hữu L, Nguyễn Mạnh T tại khu vực ngã tư 01/5 thuộc địa phận khối phố Nguyễn Khê, xã Phúc Thịnh, thành phố Hà Nội. Tại đây, hai bên lao vào đấm đánh, gây thương tích cho nhau làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã cấu thành tội Gây rối trật tự công cộng. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Điều 318. Tội Gây rối trật tự công cộng:

“1. Người nào gây rối trật tự công cộng gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội hoặc đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...

b) Dùng vũ khí, hung khí hoặc có hành vi phá phách”

[3] Đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và vai trò của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Đây là vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến trật tự công cộng. Các bị cáo có hành vi tụ tập đông người, dùng hung khí đấm nhau trên đường làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Đặc biệt trong thời gian gần đây, số vụ việc gây rối trật tự công trên địa bàn ngày càng gia tăng. Vì vậy, việc đưa các bị cáo ra xét xử công khai tại phiên tòa hôm nay và cần phải có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo là rất cần thiết để giáo dục, cải tạo các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo.

Xét vai trò của các bị cáo: Trong vụ án này nguyên nhân ban đầu xuất phát từ việc H1 gọi điện cho T để hẹn đánh nhau. Các bị cáo là người khởi xướng nên có vai trò cao nhất. Tiếp theo là bị cáo L có vai trò tích cực. Bị cáo Linh, N, Tuấn, H2 có vai trò tiếp theo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng:

Bị cáo Cao Hữu L có 01 tiền án về tội Cướp tài sản, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Các bị cáo còn lại không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ:

Trong quá trình tố tụng cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Nguyễn Mạnh T, Nguyễn Diên N, Phan Nhất T, Trần Việt H, Nguyễn Đức H gia đình đều có công với cách mạng nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Đức H có 01 tiền án về tội Cướp tài sản, 02 tiền sự đã được xóa; Bị cáo Phan Nhất T có 04 tiền sự đã được xóa thể hiện các bị cáo có nhân thân xấu.

[5] Về hình phạt:

Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo Cao Hữu L đã có tiền án, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm; bị cáo H1 có tiền án và tiền sự đã xóa, Bị cáo T đã bị xử phạt hành chính nhiều lần. Trong vụ án này H1 và T có vai trò chính, bị cáo L có vai trò tích cực nên cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định.

Bị cáo Trần Việt H mặc dù ngày 21/6/2021 bị Công an huyện Đông Anh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác nhưng thời điểm bị cáo vi phạm bị cáo là người chưa thành niên, thực tế bị cáo chưa nhận được quyết định xử phạt vi phạm hành chính, cũng từ thời điểm Công an huyện Đông Anh ra Quyết định xử phạt hành chính đến nay đều không thực hiện việc đôn đốc nộp phạt, mặt khác tính đến thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội thì đã hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt hành chính, bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, hành vi phạm tội lần này của bị cáo có mức độ nên có thể cho bị cáo được hưởng án treo, dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo. Đối với các bị cáo Nguyễn Diên N, Nguyễn N L, Nguyễn Mạnh T đều có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, hành vi phạm tội của các bị cáo chỉ là bột phát, nhất thời. Trong quá trình xô xát thì N, Linh đã có lời nói can ngăn các bị cáo khác đánh nhau. Mặt khác, tại phiên tòa gia đình các bị cáo H1, H2, N, Linh đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho anh Phan Nhất T cũng thể hiện thái độ ăn năn, hối cải của các bị cáo. Xét thấy các bị cáo N, Linh, Tuấn đều có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo mà cho các bị cáo cải tạo ngoài xã hội cũng có tác dụng giáo dục các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình các bị cáo Nguyễn Đức H, Trần Việt H, Nguyễn Diên N, Nguyễn N L đã bồi thường cho Phan Nhất T số tiền 20.000.000đ .

Tại phiên tòa, anh Phan Nhất T không có yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Cao Hữu L, Nguyễn Diên N, Nguyễn Mạnh T, Phan Nhất T, Nguyễn Đức H, Nguyễn N L, và Trần Việt H phạm tội: Gây rối trật tự công cộng.

2. Về điều khoản áp dụng và hình phạt:

- *Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; (thêm điểm h khoản 1 Điều 52 đối với Cao Hữu L); Điều 38 Bộ luật hình sự:*

Xử phạt: Nguyễn Đức H 28 (Hai mươi tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/8/2025.

Xử phạt: Cao Hữu L 26 (Hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/7/2025.

- *Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:*

Xử phạt: Phan Nhất T 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/7/2025.

- *Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự:*

Xử phạt: Nguyễn Diên N 24 (Hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 (Bốn mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt: Nguyễn N L 24 (Hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 (Bốn mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt: Nguyễn Mạnh T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 (Bốn mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án.

- *Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Khoản 4 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự:*

Xử phạt: Trần Việt H 25 (Hai mươi lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 50 (Năm mươi) tháng kể từ ngày tuyên án. Trả tự do ngay cho bị cáo tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về tội phạm khác.

Giao các bị cáo Nguyễn Diên N Nguyễn N L cho UBND xã Thụ Lâm, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao các bị cáo Nguyễn Mạnh T, Trần Việt H cho UBND xã Phúc Thịnh, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận gia đình các bị cáo Nguyễn Đức H, Trần Việt H, Nguyễn Diên N, Nguyễn N L đã bồi thường cho Phan Nhật T số tiền 20.000.000đ. Anh T không yêu cầu gì thêm về phần dân sự.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu án phí Tòa án: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND Khu vực 7, Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội;
- Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 7, Hà Nội;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thanh Tùng

